TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HSST
Ngày: 25/01/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**:*** Bà Phạm Thị Lâm

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Ngọc Cúc
Ông Nguyễn Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Cao Kỷ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HS ngày 11/01/2018 đối với bị cáo:

Phạm Trường A, sinh năm 1990, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ B, ấp C, xã D, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Tổ B, ấp C, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn X, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1970; Tiền sự: Không; Tiền án: Năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện V tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 11 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 11/2015/HSST ngày 12/01/2015, đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa bồi thường. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/11/2017 đến ngày 17/11/2017 được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1967.
Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt).
Người làm chứng: Bà Trần Thị N, sinh năm 1959.
Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 07/11/2017, Phạm Trường A đến quán của bà Trần Thị N tại tổ X, ấp B, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai uống nước. A để ý bàn bên cạnh có ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1967 đang sử dụng 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A5 nên nảy sinh ý định trộm cắp. Khoảng 22 giờ cùng ngày, ông H đi về nhà, A đi theo tìm cơ hội lấy trộm tài sản. Thấy ông H vào nhà nhưng không đóng cửa, A lén lút đột nhập vào phòng ngủ của ông H lấy điện thoại di động bỏ vào túi rồi tẩu thoát. Ông H phát hiện truy đuổi A nhưng không kịp nên đã trình báo Công an xã M. Đến sáng ngày 08/11/2017, Phạm Trường A đến cơ quan công an trình báo và giao nộp chiếc điện thoại di động đã lấy trộm của ông H.

Tang vật tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 màu vàng đồng có ốp lưng bằng nhựa có chữ FILA. Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu.

Tại Biên bản định giá tài sản số 67/BB-ĐGTS ngày 10/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện V xác định trị giá tài sản thiệt hại là 4.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 07/CT/VKS-HS ngày 29/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Trường A phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Phạm Trường A đã lén lút vào nhà của ông Nguyễn Văn H trộm cắp tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 màu vàng đồng có ốp lưng bằng nhựa có chữ FILA trị giá 4.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Phạm Trường A về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Phạm Trường A mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Tài sản trộm cắp đã trả cho bị hại, bị hại đã nhận lại tài sản. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Phạm Trường A: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo xin được hưởng hình phạt nhẹ để có cơ hội sửa sai, làm lại từ đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Trường A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Do muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên Phạm Trường A đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Khoảng 22 giờ ngày 07/11/2017 bị cáo A lén lút đột nhập vào phòng ngủ của ông H lấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 màu vàng đồng có ốp lưng bằng nhựa có chữ FILA bỏ vào túi rồi tẩu thoát. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo A đã thừa nhận hành vi phạm tội. Thiệt hại về tài sản trong vụ án này được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện V xác định trị giá tài sản 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

[3] Như vậy, bị cáo A đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở của ông H để chiếm đoạt tài sản, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố và viện dẫn.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được Nhà nước bảo vệ, làm mất trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Trường A đã có một tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội thuộc tình tiết "tái phạm" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 màu vàng đồng có ốp lưng bằng nhựa có chữ FILA. Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Các Điều 135, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Trường A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Phạm Trường A 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 08/11/2017 đến ngày 17/11/2017.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Trường A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Nguyễn Văn H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- VKS tỉnh Đồng Nai;
- VKS huyện V;
- Sở tư pháp Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa

Phạm Thị Lâm